

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4031** /UBND-TH

Bình Định, ngày **14** tháng 9 năm 2016

V/v báo cáo tổng kết hoạt
động của hệ thống Quỹ Đầu tư
phát triển địa phương

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 3055/VPCP-KTTH ngày 05/5/2016 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 12487/BTC-TCNH ngày 08/9/2016 của Bộ Tài chính về việc rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của hệ thống Quỹ Đầu tư phát triển địa phương; trên cơ sở số liệu báo cáo của các đơn vị có liên quan, UBND tỉnh Bình Định tổng hợp và báo cáo một số nội dung như sau:

**A. Tổng quan về hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bình Định
(Gọi tắt là Quỹ)**

1. Về việc thành lập Quỹ

- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Bình Định là tổ chức tài chính nhà nước của địa phương do UBND tỉnh thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1997 theo Quyết định số 1086/QĐ-UB ngày 08/5/1997; là một trong những Quỹ địa phương đầu tiên được thành lập và đi vào hoạt động thí điểm theo chủ trương của Chính phủ. Từ khi thành lập đến hết năm 2011, bộ máy điều hành nghiệp vụ của Quỹ do Chi nhánh Ngân hàng Phát triển tỉnh kiêm nhiệm. Quỹ thực hiện chức năng đầu tư phát triển và đầu tư tài chính theo quy định tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 của Chính phủ.

- Từ ngày 01/01/2012, Quỹ được tách ra hoạt động độc lập theo Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh.

2. Về hoạt động của Quỹ

- Quỹ hoạt động theo mô hình ngân hàng chính sách, thực hiện nguyên tắc tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn.

- Nhằm huy động vốn trung và dài hạn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để cho vay và đầu tư vào các dự án, doanh nghiệp nhằm góp phần vào mục tiêu phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Quản lý Quỹ Phát triển đất; Quỹ Phát triển nhà ở; Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

3. Về vốn điều lệ của Quỹ

- Tại thời điểm thành lập, số vốn điều lệ của Quỹ là 50 tỷ đồng.



- Hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định bổ sung vốn điều lệ được cho Quỹ để đảm bảo thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao. Và tính đến thời điểm 30/6/2016, tổng số vốn điều lệ của Quỹ là 400 tỷ đồng.

4. Về cơ cấu tổ chức và biên chế

- Từ khi thành lập đến nay, Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ ngày càng được kiện toàn theo quy định. Tổ chức bộ máy của Quỹ bao gồm:

+ Hội đồng quản lý (HĐQL) Quỹ có 05 thành viên: Chủ tịch UBND tỉnh làm Chủ tịch HĐQL; Giám đốc Sở Tài chính làm Phó chủ tịch HĐQL; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm thành viên HĐQL; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh làm thành viên HĐQL và Giám đốc Quỹ làm thành viên HĐQL;

+ Ban kiểm soát có 02 thành viên;

+ Bộ máy điều hành của Quỹ gồm 17 biên chế. Trong đó: 01 Giám đốc; 01 Phó Giám đốc; 01 Kế toán trưởng và 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ là Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tín dụng - Ủy thác; Phòng Thẩm định - Đầu tư.

- Hội đồng quản lý Quỹ và Ban kiểm soát Quỹ hoạt động kiêm nhiệm (không chuyên trách); Bộ máy điều hành hoạt động chuyên trách.

B. Đánh giá hoạt động của Quỹ

I. Kết quả hoạt động

1. Mục đích hoạt động của Quỹ

Cơ sở pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động của Quỹ là Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương và Nghị định số 37/2013/NĐ-CP ngày 22/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2007/NĐ-CP ngày 28/8/2007 về tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương. Quỹ đã hoạt động theo đúng mục tiêu và phù hợp với các quy định của pháp luật. Trên cơ sở khung pháp lý nêu trên, Quỹ đã xây dựng quy trình, quy chế hoạt động cụ thể trình UBND tỉnh hoặc HĐQL Quỹ phê duyệt nhằm đảm bảo cho hoạt động của Quỹ được thông suốt và phù hợp với điều kiện của Quỹ.

2. Vốn hoạt động của Quỹ

a) Vốn chủ sở hữu

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 1997	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	30/6/2016
1	Vốn điều lệ	50	102	150	167	400	400
2	Vốn chủ sở hữu	50	109	161	184	417	421

 2

Vốn chủ sở hữu tăng qua các năm chủ yếu là từ việc bổ sung vốn điều lệ. Ngoài ra, hàng năm, căn cứ vào kết quả hoạt động, Quỹ đã trích một phần lợi nhuận để bổ sung cho nguồn vốn này.

b) Vốn huy động

Nguồn vốn huy động của Quỹ chủ yếu là từ nguồn vốn cho vay lại của Chính phủ (vốn ODA) và các nguồn huy động khác từ tiền gửi của các Quỹ tài chính địa phương. Hiện nay, Quỹ đã huy động được 219,3 tỷ đồng, bao gồm: 83,7 tỷ đồng tiền vốn từ Dự án Quỹ Đầu tư phát triển địa phương của Bộ Tài chính do Ngân hàng Thế giới tài trợ (*Dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Nhơn Hòa: 41,3 tỷ đồng; Dự án Đầu tư xây dựng kinh doanh khai thác và quản lý Chợ Dinh: 12,5 tỷ đồng; Dự án Trường mầm non Cầu Vòng: 9,9 tỷ đồng; Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ Đập Đá: 20 tỷ đồng*) và 135,6 tỷ đồng huy động từ tiền gửi của các Quỹ tài chính địa phương. Tỷ lệ huy động vốn/Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/6/2016 là 52%.

Việc huy động vốn của Quỹ tuân thủ theo quy định về giới hạn và kỳ hạn huy động tại Nghị định số 138/2007/NĐ-CP, Nghị định số 37/2013/NĐ-CP và Quy chế huy động vốn của Quỹ. Việc huy động được vốn từ các nguồn vốn ODA đã giúp cho Quỹ tăng cường năng lực về tài chính, năng lực hoạt động, khả năng tiếp cận và thẩm định dự án cũng như hiệu quả hoạt động của Quỹ. Đồng thời, nhờ nguồn vốn mới này đã thu hút một phần vốn đầu tư từ khu vực tư nhân để đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm của địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Sử dụng vốn của Quỹ

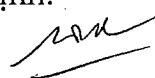
Hoạt động chủ yếu của Quỹ là cho vay các dự án đầu tư thuộc danh mục kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đã được UBND tỉnh ban hành.

Tính đến ngày 30/6/2016, tổng dư nợ vay của Quỹ là 190 tỷ đồng. Hầu hết các dự án mới mà Quỹ cho vay đều trả nợ gốc và lãi đúng hạn theo hợp đồng tín dụng, không có nợ xấu phát sinh, sử dụng vốn vay đúng mục đích, các dự án hoàn thành, đi vào hoạt động ổn định, có hiệu quả tốt và có tác động tích cực đến sự phát triển cơ sở hạ tầng và kinh tế xã hội của tỉnh. Cụ thể số liệu theo bảng sau:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Nội dung	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	30/6/2016
1	Doanh số cho vay			0,4	94	51	30
2	Dư nợ cho vay	57	45	43	136	172	190
3	Nợ xấu	0,4	3	2			

Đối với hoạt động cho vay đầu tư, Quỹ đảm bảo các chỉ tiêu an toàn về giới hạn cho vay và phân loại nợ, trích dự phòng rủi ro theo quy định.



4. Về tài chính của Quỹ

Công tác quản lý tài chính của Quỹ được thực hiện theo đúng các chế độ hiện hành, kiểm soát chi tiêu đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả. Kết quả hoạt động năm 2015, chênh lệch thu chi tăng 103,4% so với năm 2014 và đạt 175,5% so với kế hoạch, cụ thể năm 2015 như sau:

- Doanh thu	:	20.656 triệu đồng
- Chi phí	:	6.671 triệu đồng
- Chênh lệch thu chi	:	13.985 triệu đồng

5. Công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Quỹ

Công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Quỹ luôn được quan tâm. UBND tỉnh với vai trò là chủ sở hữu, trực tiếp quản lý, kiểm tra, giám sát toàn diện, chấn chỉnh quản lý các hoạt động nghiệp vụ và chế độ quản lý tài chính của Quỹ theo các chế độ hiện hành, kiểm soát chi tiêu đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả. Nâng cao tinh thần của tập thể và cá nhân, bảo đảm việc hoạt động của Quỹ đúng pháp luật, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát huy hiệu quả và an toàn trong hoạt động.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Quỹ

1. Những kết quả đạt được

a) Về cơ chế chính sách

Trên cơ sở pháp lý quan trọng cho tổ chức và hoạt động của Quỹ là Nghị định số 138/2007/NĐ-CP, Nghị định số 37/2013/NĐ-CP, các Thông tư hướng dẫn về cơ chế quản lý tài chính và Điều lệ mẫu áp dụng cho Quỹ của Bộ Tài chính, đến nay, Quỹ đã xây dựng và trình UBND tỉnh, HĐQT Quỹ ban hành cơ bản đầy đủ về Điều lệ hoạt động; các quy chế, quy trình nghiệp vụ hoạt động của Quỹ. Đây là khung pháp lý cơ bản, tạo điều kiện cho Quỹ hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

b) Về hoạt động

- Với mục tiêu là tạo ra một định chế tài chính đủ mạnh, giúp tỉnh thực thi có hiệu quả các chính sách huy động và đầu tư phát triển theo chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong những năm qua, Quỹ đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát tích cực của các cấp lãnh đạo địa phương: Tạo điều kiện bố trí đầy đủ các nguồn vốn điều lệ cho Quỹ; quan tâm tạo điều kiện cho Quỹ huy động vốn; hợp nhất và bổ sung nhiệm vụ cũng như nguồn vốn hoạt động từ các quỹ tài chính khác của tỉnh như: Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển đất, Quỹ Phát triển nhà ở... để tránh phân tán nguồn lực. Nhờ đó giúp Quỹ tăng cường được năng lực tài chính, đủ điều kiện để tiếp nhận nguồn vốn ODA, tăng cường được năng lực quản lý, thẩm định dự án cũng như hiệu quả hoạt động của Quỹ.

- Mặc dù quy mô vốn của Quỹ còn chưa đủ mạnh nhưng hoạt động của Quỹ trong những năm qua đã bước đầu góp phần vào mục tiêu phát triển của tỉnh.

 4

Với nguồn vốn huy động được từ Ngân hàng thế giới, Quỹ đã đẩy mạnh cho vay đầu tư đối với các dự án trọng điểm, dự án thuộc Danh mục các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của địa phương, góp phần làm giảm áp lực về nhu cầu vốn đầu tư của địa phương, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách, tạo tiền đề và công cụ quan trọng cho việc thực hiện xã hội hóa đầu tư tại địa phương. Bên cạnh đó, việc huy động các nguồn vốn đầu tư từ tư nhân cùng tham gia thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội cũng đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Thời gian qua, ngoài những kết quả tích cực bước đầu mà Quỹ đạt được, Quỹ cũng còn một số tồn tại, hạn chế:

- Các dự án thuộc lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thường là những dự án có quy mô lớn và thời gian thu hồi vốn tương đối dài. Tuy nhiên, với nguồn vốn hiện nay, để phát huy được vai trò của Quỹ, khó đáp ứng được nguồn vốn để thực hiện dự án có quy mô lớn.

- Thời gian qua hoạt động chủ yếu của Quỹ vẫn là hoạt động cho vay đầu tư. Các hoạt động khác như đầu tư trực tiếp, bảo lãnh tín dụng, nhận ủy thác... còn đang bước đầu triển khai thực hiện.

III. Kiến nghị một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ

Xuất phát từ chức năng và phạm vi hoạt động đặc thù của Quỹ không thể áp dụng toàn bộ các quy định như doanh nghiệp thông thường. Theo quy định hiện nay, Quỹ đang gặp vướng mắc đối với vấn đề xếp hạng doanh nghiệp:

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH quy định điều kiện và tiêu chuẩn xếp hạng Quỹ tạm thời thực hiện theo quy định và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 23/2005/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2005. Như vậy, Quỹ Đầu tư phát triển địa phương thực hiện xếp hạng doanh nghiệp theo các chỉ tiêu: Lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, doanh thu và thu nhập khác. Tuy nhiên:

- Đối với chỉ tiêu lợi nhuận, Quỹ hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn. Việc quy định kết quả hoạt động của Quỹ là chênh lệch thu lớn hơn chi. Do đó sử dụng chỉ tiêu lợi nhuận để xếp hạng doanh nghiệp cho Quỹ là chưa phù hợp.

- Đối với chỉ tiêu nộp ngân sách nhà nước, phần lớn thu nhập của Quỹ phát sinh từ hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo chức năng, nhiệm vụ và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định. Vì vậy, số nộp ngân sách nhà nước của Quỹ không đáng kể. Việc quy định sử dụng chỉ tiêu nộp ngân sách để xếp hạng doanh nghiệp cho Quỹ là chưa phù hợp.



Do đó, kiến nghị Bộ Tài chính có hướng dẫn bổ sung về chỉ tiêu xếp hạng doanh nghiệp cho Quỹ, theo hướng: Thay chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện bằng chỉ tiêu chênh lệch thu chi, đồng thời, về quy mô có giảm hơn doanh nghiệp thông thường; bỏ chỉ tiêu nộp ngân sách khi xếp hạng doanh nghiệp cho Quỹ.

Trên đây là tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình hoạt động Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./



Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Cục TCDN, Bộ Tài chính;
- Sở Tài chính;
- CVP, PVPNN;
- Quỹ đầu tư phát triển tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K7, K14. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng